

Số: /KH-UBND

Thanh Hà, ngày tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi
Huyện Thanh Hà giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Kế hoạch số 2450/KH-UBND ngày 19/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030. Ủy ban nhân dân huyện Thanh Hà xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

Người cao tuổi, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật; hộ gia đình có người cao tuổi; Ban Đại diện Hội người cao tuổi huyện, Hội người cao tuổi cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi.

2. Phạm vi

Kế hoạch được thực hiện trong phạm vi toàn huyện, ưu tiên hỗ trợ các xã, thị trấn có nhiều người cao tuổi hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Quán triệt, cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ và phát huy tối đa tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế, chính trị của huyện Thanh Hà phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi.

Tăng cường sức khỏe về thể chất và tinh thần, phòng chống ngược đãi người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thuận lợi để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí.

Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người cao tuổi; hoàn thiện chính sách trợ giúp xã hội hướng tới đảm bảo mức sống tối thiểu cho người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc xã hội người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện nghèo không có người có nghĩa vụ phụng dưỡng; huy động nguồn lực xã hội tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giai đoạn 2021 - 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
1	Tỷ lệ người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm	%	50	70
2	Tỷ lệ người cao tuổi có nhu cầu được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm	%	50	60
3	Số hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi	Hộ	160	320
4	Tỷ lệ xã, thị trấn có câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi.	%	100	100
5	Tỷ lệ người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao tại các câu lạc bộ của người cao tuổi	%	50	70
6	Tỷ lệ người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ tại các câu lạc bộ của người cao tuổi	%	10	20
7	Tỷ lệ xã, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi	%	60	90
8	Tỷ lệ người cao tuổi trên địa bàn tham gia các câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi	%	70	80
9	Tỷ lệ xã, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi	%	100	100
10	Tỷ lệ người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế	%	100	100

11	Tỷ lệ người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe	%	100	100
12	Tỷ lệ người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng	%	100	100
13	Tỷ lệ bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa bệnh viện y học cổ truyền có buồng khám riêng cho người cao tuổi, bố trí giường điều trị nội trú cho người cao tuổi	%	90	95
14	Tỷ lệ bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh có khoa lão khoa	%	70	100
15	Tỷ lệ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau	%/năm	80	90
16	Tỷ lệ người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng	%	70	80
17	Số người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội	Người	120	150
18	Tỷ lệ người cao tuổi tâm thần nặng lang thang, người cao tuổi lang thang không có nơi cư trú được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội	%	100	100
19	Tỷ lệ người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát	%	100	100
20	Tỷ lệ người cao tuổi nghèo, không có người có quyền và nghĩa vụ phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định	%	100	100
21	Tỷ lệ người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành khi có nhu cầu được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định	%	100	100
22	Tỷ lệ hộ có người cao tuổi khuyết tật, suy giảm trí nhớ và có khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn kỹ năng chăm sóc, trợ giúp và PHCN	%	10	20

23	Tỷ lệ cơ quan báo chí, truyền thông có tin, bài về người cao tuổi ít nhất 02 tuần 01 lần	%	80	100
24	Tỷ lệ người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông	%	50	80

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Công tác quản lý, truyền thông, theo dõi, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, xây dựng cơ sở dữ liệu về người cao tuổi

1.1. Nội dung

Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua các hình thức tuyên truyền hiệu quả khác như: hội nghị, hội thảo, băng rôn, in ấn tờ rơi, tài liệu, áp phích, ấn phẩm...;

Tuyên truyền chính sách, pháp luật về người cao tuổi bằng nhiều hình thức; tuyên truyền các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Thực hiện công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát, kết quả thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch và đánh giá kết quả, tác động của Kế hoạch.

Thực hiện chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn huyện, trong tỉnh.

Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch giữa kỳ vào năm 2025 và cuối kỳ vào năm 2030 làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn huyện.

Đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi.

Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống quản lý thông tin người cao tuổi căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, cơ sở.

1.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Nội vụ; Phòng Tài chính - Kế hoạch; các phòng, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn ; Ban đại diện Hội người cao tuổi huyện.

1.3. Kinh phí thực hiện:

Từ nguồn Ngân sách huyện, các nguồn vận động xã hội hóa.

2. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp xã hội

2.1. Nội dung

Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng chăm sóc, phục hồi chức năng cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội; đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên cơ sở trợ giúp xã hội và cộng tác viên công tác xã hội.

Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; xây dựng, cung cấp tài liệu, các video dạy kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

Tổ chức cho cán bộ, nhân viên cơ sở trợ giúp xã hội đi khảo sát thực tế, học tập, trao đổi kinh nghiệm về việc thực hiện chính sách về người cao tuổi, các mô hình chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

2.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động Thương binh và xã hội

Cơ quan phối hợp: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Ban Đại diện Hội người cao tuổi huyện; các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn .

2.3. Kinh phí thực hiện:

Từ nguồn Ngân sách huyện, các nguồn vận động xã hội hóa.

3. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế; thực hiện chính sách trợ giúp xã hội; hoạt động chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi

3.1. Nội dung

Thực hiện chính sách dạy nghề, việc làm, chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi; tư vấn, giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi khi có nhu cầu, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

Hỗ trợ các cơ sở của người cao tuổi có nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý; ưu tiên các cơ sở của người cao tuổi và các hộ gia đình có người cao tuổi được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.

Hướng dẫn thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng; tham mưu mở rộng đối tượng người cao tuổi được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo khả năng ngân sách, giá tiêu dùng và tương quan chính sách đối với các nhóm đối tượng khác.

Tổ chức chuẩn bị, cấp phát giấy, khung và tặng quà mừng thọ cho người cao tuổi theo quy định; thăm, tặng quà người cao tuổi nhân dịp các ngày truyền thống người cao tuổi, ngày lễ, Tết, Tháng hành động vì người cao tuổi.

3.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Ban Đại diện Hội người cao tuổi huyện; các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn .

3.3. Kinh phí thực hiện:

Bố trí nguồn vốn thực hiện từ ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp

pháp khác đảm bảo thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn.

4. Phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng

4.1. Nội dung

Thực hiện quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi công lập và ngoài công lập.

Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho các cơ sở trợ giúp xã hội đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

4.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội

Cơ quan phối hợp: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Ban Đại diện Hội người cao tuổi huyện; các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn .

4.3. Kinh phí thực hiện:

Bố trí nguồn vốn thực hiện từ ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác đảm bảo thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn.

5. Hỗ trợ nhà ở cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn:

5.1. Nội dung

Xây dựng mô hình nhà ở xã hội an toàn tại cộng đồng chăm sóc người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa căn cứ tình hình thực tế trên địa bàn huyện và hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh (nếu có).

Hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở người cao tuổi, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà dột, nát.

5.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện.

Cơ quan phối hợp: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Ban Đại diện Hội người cao tuổi huyện; các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn .

5.3. Kinh phí thực hiện:

Bố trí nguồn vốn thực hiện từ ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác đảm bảo thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn.

6. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

6.1. Nội dung

Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở trạm y tế xã, thị trấn ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện

khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

Thành lập bộ phận lão khoa tại Trung tâm y tế huyện.

Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp, cung cấp dịch vụ y tế cho người cao tuổi.

Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn và hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

6.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện

Cơ quan phối hợp: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Ban Đại diện Hội người cao tuổi huyện; các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn .

6.3. Kinh phí thực hiện:

Bố trí nguồn vốn thực hiện từ ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác đảm bảo thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn.

7. Trợ giúp tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

7.1. Nội dung

Hướng dẫn các xã, thị trấn thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; củng cố, phát huy hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, quan tâm bố trí địa điểm, thời gian nhằm thu hút người cao tuổi tham gia;

Tiếp tục phát triển phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao quần chúng, phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở xã, thị trấn thôn, khu dân cư phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi;

Hình thành môi trường đọc thân thiện trong hệ thống nhà văn hóa ở địa bàn thôn, khu dân cư, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi;

Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện;

Tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người cao tuổi; tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch;

Hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị, tổ chức vận tải, quản lý các công trình văn hóa thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thông, tham quan, du lịch;

Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; khuyến

khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

7.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Thông tin.

Cơ quan phối hợp: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Ban Đại diện Hội người cao tuổi huyện; các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn .

7.3. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành; từ các nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

8. Phát huy vai trò của người cao tuổi

8.1. Nội dung

Tuyên truyền, động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương, tham gia các câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc câu lạc bộ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; phát triển phong trào người cao tuổi có uy tín đối với xã, thị trấn có nhiều người dân tộc thiểu số để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

8.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: UBND các xã, thị trấn ; Ban đại diện Hội người cao tuổi huyện.

Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; Phòng Tài chính - Kế hoạch; các phòng, ban, ngành có liên quan.

8.3. Kinh phí thực hiện: Bố trí nguồn vốn thực hiện từ ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác đảm bảo thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn.

9. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

9.1. Nội dung

Đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi có khó khăn về tài chính bằng các hình thức trợ giúp pháp lý.

Tăng cường thực hiện truyền thông và tư vấn pháp luật tại các xã, thị trấn nhiều người cao tuổi khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện người cao tuổi huyện, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn huyện.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực, đặc biệt là kỹ năng trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi của đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý.

9.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; Phòng Tài chính - Kế hoạch; các phòng, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn , Ban đại diện Hội

người cao tuổi huyện.

9.3. Kinh phí thực hiện:

Bố trí nguồn vốn thực hiện từ ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác đảm bảo thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

10. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; truyền thông về vấn đề già hóa dân số, về người cao tuổi.

10.1. Nội dung

Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác động đến đời sống của người cao tuổi.

Duy trì, phát triển và nâng cấp các cổng, trang tin điện tử trên địa bàn huyện hỗ trợ phù hợp cho người cao tuổi tiếp cận.

Nghiên cứu phát triển, tích cực áp dụng các công nghệ, công cụ, tài liệu phục vụ hướng dẫn, đào tạo người cao tuổi tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

Chỉ đạo đài truyền thanh xã, thị trấn tăng cường các tin, bài về người cao tuổi.

10.2. Cơ quan thực hiện:

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng văn hóa thông tin.
- **Cơ quan phối hợp:** Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; các phòng, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn ; Ban đại diện Hội người cao tuổi huyện.

10.3. Kinh phí thực hiện:

Bố trí nguồn vốn thực hiện từ ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác đảm bảo thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

11. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

11.1. Nội dung

Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi.

Ứng dụng công nghệ thông tin giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

Hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn các nhu yếu phẩm cần thiết trong phòng chống thiên tai, dịch bệnh như: hỗ trợ các vật dụng, thuốc, vật tư y tế, lương thực, thực phẩm,...

11.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

Cơ quan phối hợp: Đài Phát thanh thành phố; Phòng Tài chính - Kế hoạch; các phòng, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn , Ban đại diện Hội người cao tuổi

huyện.

11.3. Kinh phí thực hiện:

Bố trí nguồn vốn thực hiện từ ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác đảm bảo thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

12. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi

12.1. Nội dung

Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ hoạt động của Hội Người cao tuổi, Ban đại diện Hội người cao tuổi huyện phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của huyện.

Tiếp tục hỗ trợ duy trì và phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi huyện và các xã, thị trấn, các mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ giúp nhau chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

12.2. Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; phòng Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Ban đại diện Hội người cao tuổi huyện; phòng Tài chính - Kế hoạch; các phòng, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

12.3. Kinh phí thực hiện: Bố trí nguồn vốn thực hiện từ ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác đảm bảo thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Nhà nước được bố trí trong dự toán chi hàng năm của các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn; các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình, Dự án, Đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Đóng góp, hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi các cấp.

3. Các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn căn cứ nhiệm vụ được giao của Kế hoạch này lập dự toán ngân sách hàng năm để triển khai các hoạt động của Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Là cơ quan Thường trực, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

Chủ trì tham mưu đề xuất, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và địa phương triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động tại mục 1, 2, 3, 4, 12 phần III của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ.

Tổ chức rà soát thực trạng người cao tuổi trên địa bàn huyện làm căn cứ tham mưu đề xuất với UBND huyện xây dựng, bổ sung hoàn thiện các chính sách trợ giúp; đề xuất với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

sửa đổi, bổ sung chính sách.

Tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm, đột xuất về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan vận động, thu hút các nguồn tài trợ cho việc thực hiện kế hoạch; tham mưu cho UBND huyện bố trí vốn kế hoạch đầu tư công cho các công trình, dự án đầu tư cơ sở vật chất các cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, nuôi dưỡng người cao tuổi theo quy định; đồng thời, lồng ghép các mục tiêu của kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng ngân sách của huyện hằng năm, tham mưu trình UBND huyện bố trí ngân sách, lồng ghép với các Chương trình, Đề án liên quan để triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

3. Đài phát thanh huyện

Chủ trì tham mưu, đề xuất, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động tại mục 10 phần III của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện

Chủ trì tham mưu, đề xuất, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động tại mục 6 phần III của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ; hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện; tổng hợp, đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn vốn ngân sách giai đoạn, hằng năm và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện đối với nội dung, hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin

Chủ trì tham mưu, đề xuất, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và địa phương triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động tại mục 7 phần III của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ; hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện; tổng hợp, đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn vốn ngân sách giai đoạn, hằng năm và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện đối với nội dung, hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý của phòng.

6. Phòng Nội vụ

Chủ trì và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ Ban Đại diện Hội người cao tuổi huyện, hướng dẫn UBND xã, thị trấn giải quyết các thủ tục liên quan đến việc thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham mưu thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến cán bộ và tổ chức Hội người cao tuổi; phối hợp với các phòng, ban, ngành và các xã, thị trấn hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Chủ trì tham mưu, đề xuất, phối hợp với các phòng, ngành có liên quan và địa phương triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động tại mục 5 phần III của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ; hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện; tổng hợp, đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn vốn ngân sách giai đoạn, hằng năm và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện đối với nội dung, hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý của phòng.

Chỉ đạo tuyên truyền, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát các đơn vị vận tải hành khách công cộng thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với người cao tuổi, giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người cao tuổi tham gia giao thông; các phương tiện vận tải hành khách công cộng phải có hướng dẫn, có chỗ ngồi ưu tiên, có công cụ hỗ trợ hoặc sự trợ giúp phù hợp với người cao tuổi; phối hợp với các phòng, ban, ngành và các xã, thị trấn hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

8. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Chủ trì tham mưu, đề xuất, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và địa phương triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động tại mục 11 phần III của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ; hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện; tổng hợp, đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn vốn ngân sách giai đoạn, hằng năm và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện đối với nội dung, hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý của phòng.

Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; tạo điều kiện thuận lợi để người cao tuổi còn đủ sức khỏe tham gia các hoạt động sản xuất tạo nguồn thu nhập và phát huy vai trò người cao tuổi trong phong trào xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ các Hội nghề nghiệp như: Hội Làm vườn, Hội Thủy sản, Hội Sinh vật cảnh, ... tổ chức các hoạt động để người cao tuổi có điều kiện giao lưu, học tập kinh nghiệm áp dụng vào sản xuất nông nghiệp có hiệu quả kinh tế cao; phối hợp với các phòng, ban, ngành và các xã, thị trấn; hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và các xã, thị trấn tạo điều kiện để người cao tuổi còn đủ sức khỏe tham gia các hoạt động tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống.

Khuyến khích, tạo điều kiện để người cao tuổi là nghệ nhân nghề, người có kỹ năng, kinh nghiệm còn đủ sức khỏe tiếp tục cống hiến, truyền thụ những kỹ năng, kinh nghiệm cho thế hệ trẻ trong các nghề tiểu thủ công nghiệp và nghề truyền thống.

9. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền giáo dục truyền thống “Kính già yêu trẻ”; tạo điều kiện để người cao tuổi hưởng ứng phong trào xây dựng xã hội học tập, xây dựng gia đình, dòng họ hiếu học; người cao tuổi là nghệ nhân được truyền nghề.

10. Phòng Tư pháp

Chủ trì tham mưu, đề xuất, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động tại mục 9 phần

III của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ; hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện; tổng hợp, đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn vốn ngân sách giai đoạn, hằng năm và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện đối với nội dung, hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý của phòng.

11. Công an huyện

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường công tác phòng ngừa và xử lý nghiêm các hành vi ngược đãi, bạo hành đối với người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

12. Đề nghị Bảo hiểm xã hội huyện

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan của huyện thực hiện việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi theo quy định; phối hợp các sở, ngành liên quan, Ban Đại diện Hội người cao tuổi huyện truyền truyền, vận động, tạo điều kiện cho người cao tuổi tham gia bảo hiểm y tế; tạo điều kiện để người cao tuổi khi khám chữa bệnh bằng thẻ bảo hiểm y tế được thuận lợi, hiệu quả.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên, các tổ chức liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

14. Ban Đại diện Hội Người cao tuổi huyện

Phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan triển khai, hướng dẫn Hội Người cao tuổi các xã, thị trấn trong huyện và hội viên tham gia thực hiện tốt công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; phối hợp với ngành Lao động Thương binh và Xã hội và UBND các xã, thị trấn trong công tác tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi.

Chủ trì, hướng dẫn Hội người cao tuổi xã, thị trấn triển khai thực hiện “Nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau”; đưa mô hình câu lạc bộ liên thế hệ vào tổ chức, triển khai, thực hiện ở các xã, thị trấn trên địa bàn thành phố; hằng năm củng cố, hướng dẫn phát triển “Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi” huyện và xã, thị trấn.

Triển khai các hoạt động thiết thực, hiệu quả “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam”; cuộc vận động “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”; đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - Gương sáng” trên địa bàn huyện.

Tham gia, phối hợp với các phòng, ban, ngành và các xã, thị trấn thực hiện Chương trình, xây dựng pháp luật, giám sát việc thực hiện pháp luật đối với người cao tuổi; tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động xây dựng và nhân rộng mô hình, thực hiện nhiệm vụ chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

15. Đề nghị Ngân hàng chính sách xã hội huyện

Nắm nhu cầu, hướng dẫn, thực hiện cho vay vốn đối với các hộ gia đình có người cao tuổi trên địa bàn huyện có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh với lãi suất ưu đãi theo quy định và tổng hợp, cung cấp số liệu hàng năm gửi Phòng Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

16. UBND các xã, thị trấn

Xây dựng Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nội dung hoạt động của Kế hoạch phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa bàn; chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch tại địa bàn.

Triển khai thực hiện tốt các chính sách đối với người cao tuổi; hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, nâng cao đời sống người cao tuổi; rà soát, lập danh sách người cao tuổi đề nghị chúc thọ, mừng thọ theo quy định; duy trì và phát triển “Quỹ Toàn xã hội chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi”, nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi dựa vào cộng đồng.

Bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

Tổ chức tự kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo công tác triển khai thực hiện các chính sách về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi theo quy định.

UBND huyện yêu cầu các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch cụ thể hóa các nội dung phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị và triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm (trước ngày 01/12) và báo cáo đột xuất theo chức năng, nhiệm vụ về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực thực hiện Kế hoạch) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và Sở Lao động Thương binh và Xã hội theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Huyện ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- UBNDTTQ huyện;
- Các phòng, ban ngành, đoàn thể của huyện;
- Chi nhánh Ngân hàng CSXH huyện;
- Ban đại diện Hội Người cao tuổi huyện;
- UBND các xã, thị trấn ;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Bá Định